

ĐẠI TUỆ PHỔ GIÁC THIỀN SƯ NGŨ LỤC

QUYỂN 12

Tướng Thích-ca xuống núi.

Trước núi chánh giác lại gãy gốc. Trong hai mươi một ngày tâm phiền muộn. Lại đến Lộc Uyển tính tiện nghi, đáng cho kéo lại một khối độn.

Văn-thù thăm bệnh.

Cư sĩ không hề bệnh, bệnh này do hỏi mà có hai mắt đối hai mắt, thầy thuốc đều chấp tay.

- *Đại sĩ Quán Âm.*

Quá khứ Chánh Pháp Minh, hiền tiền Quán Tự Tại, mắt quán các âm thanh, tai nghe các diệu sắc, nghĩa đều vắng lặng, ai nhận lời nói này là nói cũng vắng lặng, ai người nói lời này, năng quán và sở quán, năng thính và sở thính, quán lại quán chỗ nghe, cũng là không thật có. Lớn thay! Quán Thế Âm, ưa nói Pháp như thế, pháp ấy không nghĩ bàn, người nghe cũng ít có. Nay ta dùng sợi lông, lường khắp cả pháp giới, nói lời huyền như thế, khen là tướng chân thật.

- *Quán âm nhập định.*

Thế gian có nhiều tướng âm thanh, đều dùng tai nghe chẳng mắt thấy, chỉ mắt Đại sĩ này có thể quán. Mắt sáng để quán làm Phật sự ở cảnh giới mắt không sờ thủ, tai mũi lưỡi thân ý cũng vậy.

Lành thay tâm rộng mười phương cõi, sáu căn cùng hiển nghĩa như thế, nhãn sắc nhĩ thanh tỉ ngữ hương. Thân chạm, ý suy tính không khác. Nên dùng quán này quán như thế. Cho đây là thật thành vọng tưởng. Nếu là vọng tưởng chấp thật pháp. Dần dần hoặc loạn mất bản tâm. Bản tâm đã mất theo điên đảo, không thấy sắc thân mẫu Đại sĩ. Không mắt, tai, mũi, lưỡi, thân ý, nghĩa hiển bày cũng vắng lặng, cũng không đại sĩ diệu sắc thân, cũng không các thứ tướng âm thanh. Phật tử hãy quán sát như thế, lìa hẳn khổ sanh tử thế gian.

- *Cư sĩ Duy-ma.*

Ngồi lặng thành Tỳ-da, trăm bệnh cùng lúc phát, không được

Văn-thù đến, cơ hồ không được chết.

Tôn Giả Tổ thứ chín Phật-đà-mật-đa.

Ngồi im năm mươi xuân, không vui cũng không sân, đông tây đi bảy bước, hăng hái tinh thần xưa.

- *Sơ Tổ Đạt-ma đại sư.*

Lúc đến không có chiếc răng cửa, lúc đi chỉ có một chiếc giày.

Bên đầu núi gặp Tống Vân, mười phần sẽ bày xấu nên thôi.

- *Phó Đại sĩ.*

Trên trời không Di-lặc, dưới thế không Di-lặc, gõ ván và chùy cửa, rốt ráo là vật gì?

- *Thiền sư Lục Tổ Đại Giác:*

Kẻ trong thôn gánh củi bán lửa, lưỡi vốn nước gạo không biết làm sao, tự nói khi đến vốn không miệng, lại trên đất bằng nổi sóng lớn.

- *Trưởng Giả Lý.*

Lấy một trí đầu sợi lông, lường khắp pháp giới không, trí không vô tự tánh, không trí ở trong đó.

- *Cư Sĩ Bàn Uẩn.*

Gái trai không vợ chồng, tùy duyên mua giỏ tre. Mầu vị bình thường này, đâu cho người ngoài biết.

- *Hòa thượng Triệu Châu.*

Cây bá trước sân không có rễ hư không có xương, hoàn toàn đần độn, giống chim trời xa. Nóng đến thừa mát lạnh đốt gốc cây, được gọi là Triệu Châu Cổ Phật.

- *Hòa thượng Thuyền Tử.*

Miệng vừa uốn dây đàn đứt, Đạo Dược Sơn mới lưu truyền, lia câu ba tấc không tin tức, biển giác mới nương thuyền Bát-nhã.

- *Hòa thượng Lâm Tế.*

Trên cây chùy nặn ra nước, trong cây khô lấy ra tuyết, hoàn toàn không một chút chứa đựng, một bề làm miệng mồm. Lại nói gì ba yếu ba huyền bốn loại chọn lựa giống như trời xanh đầu đường thấy thân thấy quý.

- *Hòa thượng Vân Môn.*

Mở miệng Tuyết Phong, thở ra Mực Châu, phát tay áo nghiêm nhiên đăm đăm như hổ nhìn. Ta nói lời này có nói nghĩa không đá lửa ánh diên than ôi chậm chậm. Ca lợi lững thững biết là ai, có người nổi được câu cuối cùng cho chính ông thấy kẻ nông phu.

- *Bố Đại Hòa thượng.*

Ba ngàn oai đều không tu, tám muôn tế hạnh không đoái hoài. Chỉ

do ồn náo nhiều cá nhân. Bị người gọi là phá cửa rơi. Nội viện Đâu-suất lâu lia bỏ. Dẫn về mà lại quên đường. Cúi lạy Di-lặc Thế tôn. Được bụng to phì như thế.

Vai vác một cây gậy, đầu gậy treo giày gỗ, hết sức quảy một túi vải lớn, không biết trong đó có gì, ngang nhiên đi vào chợ, như nhợt không hổ thẹn, nếu gặp ông ở hội Long Hoa, nhất định đánh cho gãy răng cửa.

- *Thánh Giả Kim Hoa.*

Thánh Giả Kim Hoa ai biết, gõ vào đầu heo liền ăn. Tuy nhiên không ghét không thương. Đâu có tổn hại, đâu có lợi ích. Khiến được khai phá Tăng đồ, nghịch hạnh thuận hạnh trời xanh khó lường. Nếu không một cái cuối cùng đến nay có miệng khó phân.

- *Nam An Nham Chủ.*

Trao tặng lời nói, đều nói bí mật ngữ, ai biết lão già này chẳng diệu cũng chẳng huyền, dứt khoát không che lấp. Đường cơ sen trong lửa, người nào rõ ý này, ngời thẳng tự đưa tay.

- *Nói Pháp Hoa.*

Thi Đà-la-ni Tam-muội nói nín đều không quá ngại, quảy áo mặc đẹp đi đường. Vừa bị người đời cười lạ, hỏi ý đang ở chỗ nào. Nói với ta nhà nông chẳng biết tiến đến trước suy nghĩ kỹ càng. Than ôi! Đồ thùng sơn không vui.

- *Thiền sư Tuyết Đậu minh Giác.*

Thái Hồ ba muôn sáu ngàn khoảnh mệnh mông, tức là miệng sư. Động Đình bảy trăm mười hai ngọn cao vời vời tức là lưỡi của sư không động, miệng không lay lưỡi. Đã nói đang nói sẽ nói, không thiếu không thừa quay cuồng khởi đảo lộn. Sống ắt chết, bệnh lại nặng tức là sư gánh vác đại pháp. Chư thể lời này. Cho đến cá côn, đại bằng bay trong hang, sợi tơ của ngó sen cần phải Núi Tu-di-lô ở trên lông mày sâu bọ, mà lượng không rộng lên bức hiểm, ta sanh sau sư nên không biết sư. Nay thấy di tượng sư mà người làm lời này. Bởi muốn một loại chúng sanh long xiển-đề nói phạm phu và chúng sanh bại thiện căn phi khí, khiến cho họ biết có sự mầu nhiệm về sự đơn truyền trực chỉ mà thôi.

- *Hòa thượng Dương Kỳ.*

Hành trong dị loại kéo cày kéo bừa vòng vàng gai góc là lời gì.

- *Hòa thượng Bạch Vân Thủ Đoan.*

Ít chỗ cày giảm, nhiều chỗ lại thêm, Đạt-ma không hội.

Trở lại Tây Thiên đói ăn khát uống, khoẻ ngồi mệt ngủ, tay đỏ giết người, máu đầy Phạm Thiên.

- *Hòa thượng Ngũ Tổ Diễn.*

Xương đở sức đất có áo không quần, dám cùng thân biển. Đâu trước đầu phó nói giải thoát không, gánh vác Phật Tổ, bảy, tám viên toàn không thành ba mươi lăm, Thôn Ca xã múa, thật là đáng thương. Dẫn được con cháu làm đất bùn.

- *Hòa thượng Tây Dư Doan.*

Được lễ sáng giờ dần, đi ở tùy gió quét, xưng hô Chương Tướng công khinh mạn lão Viên Chiếu không gá hai tay Hòa thượng đánh lại, một câu yêu Tăng quay đầu mắng nhiếc. Chỉ khán được cơ này, không cần hỏi thiền đạo. Chính là sư tử lông vàng, chồn hoang Dã Can lướng kêu mạng.

- *Hòa thượng Tuệ Nhật Nhã.*

Hồm hồm khô khô, lổ lổ lạc lạc. Tôi kêu quát mắng muôn người khí tố. An tọa giường Hồ nghiêng núi nghiêng sông. Cầm kiếm sống chết, biết buộc sanh tử. Không đoạ trần duyên đâu ở vắng lặng, bỗng khai tế bắc ba yếu ba huyền. Nêu lên một câu cuối cùng.

Bóng mặt trời tuệ chim vào trong khe.

Trâu bùn đụng gậy sừng kỳ lân đẹp.

- *Tôn Giả Tịch Âm.*

Đầu như muông, mặt như cây, miệng không lưỡi nói không thôi, như thế chẳng đồng mà khác. Loại hoa đốm kéo lược tối. Cây chết, rắn sống như một, bôi độc vào cửa nào, là ai diệt cam lộ.

- *Hòa thượng Thảo Đường Thanh.*

Rét quá Cô Phong đời ít có, mắt xanh sáng quắc điện quang tỏ, kẻ nghèo dạy cho báu trong áo. Người giàu dạy y về lễ nghĩa. Tay độc quen từng nấu Phật Tổ, Hồng lô thường dùng chùy lớn to, ma tử tiểu căn còn biết không. Đây là nhà ta lông mi bạc.

- *Hòa thượng Viên ngộ.*

Nói lời đủ đạo đức. Khen Tổ Sư chân chánh. Ở đây không có hai lạng vàng. Người tục uống rượu ba thăng, nói siêu Phật vượt Tổ. Khen thiền về Sư. Vót tròn gậy trúc vuông. Giày lại tím bọc lông mèo. Dạ không thể nói, chính là giữ cột trụ lửa. Đâu chịu lại nói bảy lần ngời đạo tràng, ba lần vâng chiếu chỉ, giống như Trịnh Châu ra cửa lại thích không giao thiệp.

Xuống ngoài này cuối cùng thế nào, Giang Nam Lưỡng Chiết, xuân lạnh thu nóng, gửi lời đến các vị chàng phải lắng lời.

Gió chớp làm lưỡi hư không là miệng. Ứng cơ chúng sanh làm sư tử rống, mắt sáng quắc phá bốn châu thiên hạ. Bỗng khởi pháp thân che

Bắc Đẩu. Đây là Đích Tôn Dương Kỳ, hét lên núi Tu-di đảo lộn.

Lão này đất không bầy cứng mà không nghèo, bảo không có giá mà không giàu. Nhìn chúng thiện mà không vui, gặp điều ác mà không sợ.

Lúc buổi sáng toàn đề như mùa thu một chút không lộ. Có khi dấu thân trong lửa chết. Lại quay về trong ánh điện, lấp đi cửa Ba Huyền Lâm Tế.

Cắt đứt câu cuối cùng của Nham Đầu.

- *Hòa thượng Phổ Dung Bình.*

Dạy không làm tướng chạm vào trống độc. Hành vô duyên từ giết Tổ giết Phật, như thế thấy được Phổ Dung, Diệu Hỷ còn chưa dám hứa. Thăng xuống cùng giống như rồng, một dùi đánh phá thái hư không đến nay vẫn thiếu không người bỏ.

- *Hòa thượng Trường Linh Trác.*

Dày lớp như núi nghiêm lạnh như sắt. Phá ấn Tỳ-lô, ngồi lười nạp Tăng. Phái xuất nguồn linh nguồn xanh chảy suốt. Chỉ mặt trời linh lạnh gọi là đoái thổ nóng. Gọi đây là mặt vụn trong mắt Trường linh, gọi đây chẳng phải Trường linh, biết ăn còn chưa biết nhìn. Đúng hay sai đều là thừa nói, chân hay vọng mờ trắng đậy nước. Mà nay phải thấy lão nhân này. Dựng đứng lông mày cần phân biệt. Đại Tượng ở Gia Châu ăn một chùy, trâu sắt giáp phủ chảy ra máu.

Hòa thượng Phật Tánh Thái: quen nói năm nhà tông phái thiên, chẳng lấy huyền diệu truyền cho người. Cuối đời một chỗ chân kỳ đặc, ăn xong duỗi thẳng hai chân ngủ.

- *Hòa thượng Phật Đăng Tuân.*

Dáng trời xuáy cách đẹp đẽ, lòng người lại sợ hãi. Tuỷ trong đỉnh Lâm Tế. Mắt trong mắt Dương Kỳ, đầu gậy rõ chết sống, hét lên lộ thân sơ. Cô đơn không bè bạn. Sư tử không cùng bầy, Thích tử Chung Sơn Phật Giám, hai pháp huynh kính sơn Tăng.

Hòa thượng trúc am khuê khen ngợi Trúc Am cũng là Diệu Hỷ, mắng chửi Trúc Am cũng là Diệu Hỷ, mắng hay khen đều có lý do. Người khen là hấn, có chính nhân của nạp Tăng. Người mắng là hấn, ngấm vào trong bầu rượu. Hoặc nói: như trúc am là Tông sư không thể khen, không thể mắng, vàng tinh ngọc đẹp tự có định giá. Bọn khen mắng Tăng lời trau chuốt. Diệu hỷ nghe chỉ cười không đáp, chỉ gõ vào chân răng ba cái. Theo giáo lại khen rùa đánh ngói.

Hòa thượng Thiên Đồng: nấu Phật nấu Tổ trong lò lớn, luyện phàm luyện Thánh ghét dùi chùy. Khởi Tào Đồng ở mé đã đoạ. Khi

châm cứu bệnh ắt phải chết, thì khéo nói pháp yếu không liên quan, lia vi diệu, không đứng nơi tòa mà biến rừng gai thành Cung Thiên Long Phạm Thích nhưng vô tác vô vi, gan thần định ở đỉnh Linh Tuyết mắc Bằng Cư sĩ, công tốt huyền xuất không cho Tăng biết xa. Hư đường bày ra Lương Bảo Công còn mê. Đây là lão Thiên Đồng dùi xưa Diệu Hỷ tri âm lại có ai.

- *Hòa thượng Phổ Minh Lâm.*

Chỗ cúc chạm vô ngại, được tự đại hoàn toàn, sống lưng Đạt-ma che não Thích-ca chính gọi là Lão Nhân Phổ Minh, xin đổi diện với các trần.

- *Lý Tham Chánh thỉnh tán.*

Gã này vô lượng tội lỗi, không nên trích dẫn thi thố. Bị y cười chôn giấu dao. Giết đi Ngũ tổ Đạt-ma không biết có oán thù, một bề nổi tai gieo họa. Thượng Tòa Cáo “dạ”, hãy tỉnh tỉnh, chẳng dạy lời đoạ.

- *Ngô Đề Hình thỉnh tán.*

Hòa thượng ở thôn này ít người được hầu gần. Sơn đen trúc bề thô. Phật đến cũng một gậy, không một chút tình người. Có nạn ngàn không giống. Chữ từ bi Bồ-tát Quán Âm không biết. Sân nhuế thì vua A-tu-la cũng khó lường. Trên đời người đáng ghét đáng chán là gã này. Sư thế nào cũng có người cung cấp thức ăn.

- *Trịnh Học Sĩ thỉnh tán.*

Tham được Thiên Viên Ngô, gánh tẩm ván Mục Châu thấu qua cửa Tổ Sư, loà đi mất đỉnh môn. Trong bụng lại tối tăm, trong lòng thì bình thản, tính khí bị người ghét, lúc nhất thì không màng, uống bình trà cũng huyền, đập nát chén sứ Châu Bạch.

- *Thái Lang Trung thỉnh tán.*

Bẩm tính bạo nêu dứt ngạo. Nói thiên gì, bàn đạo gì. Có người không ý trí ngờ ngẩn, tùy xếp vào vọng tưởng điên đảo. Thái Lang Trung còn thấy không. Nếu ở trước mặt kiêng kỵ bèn là giám chủ tự trộm tặc.

- *Thái Tuyên Giáo thỉnh tán.*

Trong tay chỉ đồng vẽ tây, trong miệng nói lầm nói loạn. Sống quen đánh sấn bìm. Thiên chân không thuộc tạo tác. Có Thái Chánh Khanh thường đến. Nước chảy thấm lửa thì đốt, mặt ngựa tròn trặn tùy người ưa thích.

- *Thái Truyền Giáo thỉnh tán.*

Than ôi không biết nửa ngu nửa si. Đâu đen đối mắt người, mười phần thích tính tiện nghi. Một mai chết vào địa ngục, định rọi vào vạc

dầu sôi. Phật cứu ông cũng không được, mặc ông kêu rùng phượng.

- *Trữ Đại Phu thỉnh tán.*

Hình Vân Môn Diệu Hỷ, do cư sĩ Vân Đài vẽ, lợi độn không giúp nhau, bày treo trước hư đường, Diệu Hỷ độn trong lợi, độn bị mù mịt. Vân đài lợi trong độn, lợi được vui tươi: như nay lợi độn đều treo vách. Sư tử trở mình bật dấu vết, dấu vết không bèn là bùn hồ, một lúc phân phó Trữ Đại Phu, án ma ni đạt lý tất lợi lô tô.

- *Triệu Thông Phán thỉnh tán.*

Gọi ông là người lành ư? Thật là đáng ghét. Gọi ông là người xấu ư? Như hiền mà thích thiện. Đối với hai đường thiện ác không để hận. Như là gã này nói cao không bờ mé. Thành Phật thành Tổ thì chậm chậm, một tác công án này gửi gắm cho Triệu Thông Phán.

- *Hứa Tư Lý thỉnh tán.*

Chỗ trạm không lay chính là sức lực. Muốn biết ta thật, ra vào ẩm giới, một đầu sợi lông sư tử lại ném, vách núi muôn thước trong cục thịt đỏ. Kín đáo vắng lặng biết không biết. Trâu sắt sanh được mèo ngọc.

- *Liêu Tri Huyện thỉnh tán.*

Ta khen hình ta ai có thể gửi gắm, lửa gió cháy động, đất nước thấm khắp đều thuộc hiện lượng, tâm suy lường thì mất. Rõ ràng là vọng chẳng phải chân, trả lại là tổn đất cây ngói đá. Ta nói là nói như tên bắn đích. Lìa đây chớ cầu huyền hoặc vô thức.

- *Châu Chủ bạ thỉnh tán.*

Lão Bàn từng đến Mã Tổ đường. Tây giang hợp hết không có hai. Mà nay cư sĩ Diệu Hỷ Châu nhìn mặt rõ ràng không che giấu.

- *Văn Giám Vụ Thỉnh Tán.*

Bảo ông rất sợ hãi, bấy giờ lại qua bờ. Bảo ông thật vội vàng, khi hoặc lại dung vật. Đã là thầy trời người, mở miệng thì xem thường, trong kiếp Hiền, trang nghiêm. Lại không Phật như thế, gởi lời nghe ông nói. Chớ tin kẻ giặc này.

- *Đường Đạo Nhân thỉnh tán.*

Tôn từ này không sờ mó, chợt thích rồi chợt ghét, Hỷ cũng hòa khí như mùa xuân trăm hoa nở. Tức giận cũng sấm chớp gió mưa một lúc xảy ra. Chỗ làm như vậy, như chẳng phải A-tu-la vương. Tức cũng là Kim Tiên Đại Giáo Đường, Đạo Nhân khẩn cầu đi, gặp người không cần mở mang, quyện đến ở góc vách.

- *Giang Linh Nhân thỉnh tán.*

Ông vốn người Tuyên Châu, sanh duyên ở Ninh Quốc. Trước không tôn Thích-ca. sau không kính Di-lặc. Nhà nghèo không cơm ăn.

Xuất gia rồi theo Phật. Hành khát các phương trời, Giang Nam khắp Giang Bắc.

Mới tham thiền Lâm Tế, lại làm một tên giặc. Trong mắt có con người. Trong bụng không chút đen, lại như là sư què, nói được làm không được.

- *Vô Trước Đạo Nhân thỉnh tán.*

Ông tìm sự khen ngợi của ta, lại khen ngợi sự chân chánh của ta. Biển lớn không còn một giọt nước. Tu-di không có một mảy trần. Vì hứa là thẳng mà chẳng thẳng, lấy quan sát làm tỏ mà chẳng tỏ. Voi đầu đàn vòng quanh sư tử gầm. Tánh không thể hội chợt hỷ chợt sân. Làm oán làm địch với Phật Tổ, rồi làm người thân với ngoại ma. Chính là như vậy mà người chẳng phải ông. Tự thân là thần mà người chẳng phải thần, như thế làm thiện tri thức của người, ít ăn chua đắng năm, ba tháng.

- *Siêu Tông Đạo nhân thỉnh tán.*

Một cây gậy trắng Phật Tổ đều đánh. Siêu Tông Thiền Nhân to gan không sợ, về ta đến xin tán, treo ở trên cửa quý. Sau ba mươi năm lời này lưu hành, mặc cho mọi người khen rùa đập ngói.

- *Trưởng Lão Chu Phong cầu tán.*

Rộng rãi bao la có thủ cỏ xả, an nhiên tự do có thật có giả. Khách đến phải hỏi, giặc đến nên đánh, một cây trúc bệ trên trời dưới thế, bối xúc ngay lúc, mặc người trả giá. Than ôi thôn Tăng ít nói nói to, năm rùa thu lấy treo ở nhà cao. Theo ông ta khen ngợi, theo ông ta mắng nhiếc.

- *Đảnh Nhu Thiền Nhân Cầu tán.*

Thân tâm như một, ngoài thân không khác. Ôi lừ mù này, phó cho Đảnh Nhu.

- *Uẩn Văn Thiền Nhân thỉnh tán.*

Uẩn Văn nghe tự tánh, tự tánh là Văn Uẩn, ta chân cũng như vậy, vượt qua đỉnh Ngàn Thánh.

- *Dụng Tuyên thiền Nhân thỉnh tán.*

Tuyên truyền ta chân, ta vì giảng nói nhìn lên mi mắt, khéo léo như vụng.

- *Tư Nhạc Thiền Nhân thỉnh tán.*

Hai tai dựng đứng cửa miệng hẹp, hai mắt nhỏ ti mũi lại rộng, một đội gốc lưởi khinh lời lẽ, không hề xương được điệu nhà Hồ.

- *Ngộ Bốn Thiền Nhân cầu tán.*

Một ngàn bảy trăm nạp tử si, vây quanh lão vô minh này, tế nhị

không có một sao sáng. Thô tháo lại có bảy, tám đầu. Chưa từng vắng lặng vào thiền định. Suốt ngày sống võ dưới mái hiên. Làm mũi người cũng đáng cười, lại không cho người khinh mở miệng, gông mù gây loà nên từ bi. Là phải chẳng phải ở cột sống. Như chủ pháp này làm tông sư, uống nổi Mâu-ni con cháu sau.

Gốc thiền ngàn muôn chẳng học y, học y và ông không rên rĩ.

- *Pháp bảo Thiên Nhân cầu tán.*

Không giống thế gian ít có này: ở nhà Phật mặc áo Phật, ăn cơm Phật, nói Phật sai. Nhiều phần nộ ít từ bi, vẽ được dường như sai mảy may, bảo thiền giả nên tự biết.

- *Thủ tịnh Thiên Nhân cầu tán.*

Sân nhuế si chưa dứt, tâm lý thức điên đảo, bàn thiền tùy miệng mở, đầu lưỡi quét lằm loạn. Người thí cho ông không gọi ruộng phước. Người cúng dường đọa ba đường ác. Đây là thôn Tăng Vân Môn chẳng phải trưởng lão Đỗ Soạn.

- *Tôn Phác Thiên Nhân cầu tán.*

Lâm Tế đốt thiền bản Hoàng Bá. Hương Nghiêm khóc cây gậy Quy Sơn, ông già thôn Vân Môn nhăn mày. Cũng là loại khéo léo này. Thế nào là loại khéo léo?

Truyền đến chén sắt đầy cơm mèo, mài nạp ca-sa vào chậu đen. Tổ ông làm việc đều hoại rồi, không biết đem giao cho con cháu.

- *Tăng Ngạc Thiên nhân cầu thỉnh.*

Gã này một đời không ương ngạnh, ở trước mặt người lại dịu dàng. Trước cửa giải thoát đóng chặt cửa. Chẳng khác hai loại bệnh pháp thân. Cắt gai góc trên đường Niết-bàn, đâu biết được nghĩa tám chỗ trả về của Lăng-nghiêm, khinh chê thiếu lâm ống sáo không lỗ. Đợi khi nhàn thối qua la loan.

- *Chánh Ngôn Thiên Nhân cầu tán.*

Lưu xương cốt trong hư không, làm hang trong điện chớp, có hỏi gia phong diệu hỷ. Ngoài này lại không vật khác.

- *Tổ Truyền thiền nhân cầu tán.*

Bao la hoàn toàn giống Xuyên Tăng, tự nhiên như chiết khách, hưởng bên tình lúc chưa sanh. Lấy ra một cách báo tử. Tôn tánh bất định, không thể suy lường. Thấy một giờ hiềm mắt sâu bọ rộng. Thấy nhiều thời bảo hư không chật hẹp, giống như sư bình thường này, làm sao được trời người cúng dường, đánh cho một roi vào mặt.

- *Diệu Đạo Thiên Nhân cầu tán.*

Thôn Tăng này đại vô minh, ít nhu hòa nhiều nóng nảy. Thích

mắng người vui đầu lưỡi, thọ bóng Phật, phá giới Phật. Không tinh tấn, thường biếng nhác. Huỷ bảng Bát-nhã tội đầy trời. Vào địa ngục mãi không hối hận. Người nghe thì ghét, người thấy thì làm lạ, quấy tòng lâm không thể chịu được, mất hết tín thí ba mươi năm. Đời khác xuất đầu thường nợ cũ. Tóm lại chỉ có một điểm ưu, biết đạo khe suối rộng không che.

- *Sung Mật Thiên Nhân cầu tán.*

Phật Tổ có mật ngữ, có nói thì không mật, mật thiên họa ảnh ta, mật ý đã rơi rớt như bẻ hương chiên đàn, mỗi mảnh thể chẳng khác, mật ý ở trong đó, mật cũng nói như thế.

- *Văn Tuấn Thiên Nhân cầu tán.*

Ồi gã gánh cây này, xưa nay không biết gì, thường qua một trận nợ, quên đi nhiều năm đói. Động lại xúc người kỳ, đánh người mù không biết, bình thường không làm việc, tay không tính tiện nghi.

- *Như Bốn Thiên Nhân cầu tán.*

Chân hay là vọng đều trở trời, làm đối đãi phát triển chẳng đều. Nước lạnh hư không mà gió tĩnh, trăng chẳng không. Tức vọng tức chân, thuốc độc và đề hồ. Đến đây người nào biết được ông.

- *Pháp Hoằng Thiên Nhân cầu tán.*

Không hề động đầu lưỡi, sẵn bìm đã khắp thiên hạ, đấng nhàn vừa đánh hư không, tùy tay bèn thành vá sành. Pháp Hoằng vẽ được ảnh ta. Phẳng phát phổ hóa ở Điện Châu, nay ta viết tán lên đầu, muốn làm giai thoại tòng lâm.

- *Đức Quang Thiên Nhân cầu tán.*

Có đức thì có ánh sáng, ánh sáng này không gián cách, danh thật phải tương xứng, chẳng xanh vàng đỏ trắng tham thấu thiên Phật tử, không phải đợi nhân cuồng mắt, chỗ ta tham được chỉ cần dụng trong đường Niết-bàn. Nhưng không nghe Thiên sư Đỗ Soạn có ba trăm tám mươi bức tranh, ta vì làm chứng minh, năm khác lấy làm qui cách.

- *Thủ tọa Như Lai cầu tán về am Dương Dư.*

Ta ở đất Môn có nhân duyên lớn, đêm nằm mộng, ngày suy nghĩ không thôi. Ngày nợ định về lại Dương Dư ở trọn đời trong thất Lăng-già.

- *Trưởng Lão Tuyết Phong Không cầu tán.*

Tuệ không gãi chỗ ta bệnh, ta từng phẫu chỗ y bệnh. Chỗ bệnh, chỗ ngứa đau, không cùng ngàn Thánh đồng đường. Há cùng dụng với nạp Tăng. Chớ nói trúc không tiền trong chổi tre, cảnh chổi tòng lâm cột rường. Tuy nhiên nhà xấu không thể nêu ngoài. Cũng cần mắt mũi

mọi người định động, mà nay mỗi người bất đắc dĩ vẽ ra ông già mũi đông. Nhưng lấy đầu rơi gác trên vách, khiến người đến chiêm ngưỡng. Đêm ngày đốt hương chiêm đàn, trầm thủy, tất-lực-ca, đầu-lâu-bà để cúng dường cha ông bấy đời.

- *Trưởng Lão Sư Chiêu cầu tán.*

Họa được trăm ngàn bức, đều lò chỉ ở đây, Sư Chiêu đáng thừa đương. Dương kỳ đời thứ bảy.

- *Thiền Nhân cầu tán.*

Than ôi diệt giống hồ. Mặt mũi thật đáng ghét, qua cầu lại bẻ cầu, được đường lại lấp đường, tuy muốn gượng nhu hòa. Cuối cùng đụng người giận, muôn việc loại như thế, ai dám gần gũi nhau, xin rồi túi vốn không, thường khoe nước địch giàu. Nghe nói vua Diêm-la, chưa khỏi sanh sợ hãi, không còn phóng đại ngôn, e Phật không chịu làm.

Trâu sừ giống như trời nấu táo, nhẹ nhàng chạm đến lại phiến não. Thân mặc áo như đến ba việc. Trong miệng phỉ báng Phật pháp Tăng. Xưa nay cọng cải không cho người, sợi lông không thành người khác tính. Bỗng nhiên nhắm mắt xuống suối vàng, định phải om sòm trách Diêm-la. Trên không miếng ngói che đầu, dưới không có mảnh đất cứng. Xương cốt đổ đầy thân với người, đầu nhàn khí một chút vô minh không làm gì được, nói gì ý Phật Tổ từ phương Tây đến. Nắm chặt rắn sắt, khí độc rục rở, suy nghĩ không đến miệng lại cầm đuốc vào thắp.

- *Vì Ngạn Duy Na hạ lửa.*

Thượng tọa này, rõ tánh mầm uẩn không, ngộ các pháp vô ngã, mới biết bốn đại trái nhau. Biết thu nhận kết quả ở hai, ba ngày trước, tắm rửa gội đầu đích thân viết di ngôn. Hỏi ta xin một ngọn lửa không nhìn sau đỉnh. Muôn dặm thân quang đầu luyến trước mắt, cửa huyền vàng tiêu hết vô minh nghiệp thức si, mỗi mỗi từ đầu điếm qua như thế, lại có một việc phải nói phá. Nếu đến Thiên thai nhận đấng du. Truyền ngữ núi cao phá vỡ ra.

- *Vì Sung Thiền Nhân hạ lửa.*

Người đều có bốn đại. Riêng Sung thiên có năm đại. Ngoài đất, nước, lửa, gió còn có một cái lạ đại. Lạ đại này nội không, ngoại không, nội ngoại không. Bao gồm cõi dục, cõi sắc, cõi Vô Sắc. Nói nhiều Tu-di, Thiết-vi, sông hồ, biển lớn. Muôn tượng sum la đều ở trong này, không ngăn trở mà nay bốn đại đã trái rồi. Chỉ có lạ đại mãi còn hoài. Đại lạ này rất kỳ quái một xương hai xương ba xương, sang cũng không bán, hèn cũng không bán, cuối cùng thế nào, đánh cho Sung

thiền vào tam-muội hoả quang.

- *Vì Pháp Đăng Giám Tự hạ lửa.*

Lấy đuốc lửa chỉ nhà tranh nói, cái này là đèn pháp đã diệt. Lại giơ lửa lên nói:

- Đây là lửa trí vô lậu. Lửa trí vô lậu vẫn là đèn pháp, nhưng vừa diệt vừa vô không thể là đèn. Giám tự có biết không, sau khi tro bay khói diệt, hoa ưu-đàm một đoá.

- *Vì Siêu Thiên Nhân hạ lửa.*

Dưới núi Tầm Mạch Hoàng đã dứt, một đội người chết tiến người sống, người sống thân như Kim Cương sắt, tức nay vào luyện lửa hồng.

- *Vì Nguyệt Thiên Nhân nhập tháp.*

Bưng cốt lên nói: Linh Sơn nói Nguyệt Tào khô chỉ cho trăng, Diệu Hỷ sáng nay bưng trăng, đem đến nghiên cứu kỹ càng, một lúc chưa được, một lúc chưa được cắt đứt. Vì sao?

Bịa sư này đều lấy then chốt rơi rớt, đã rơi rớt xem thử lại là trong mùa thu, không vật chịu suy lường, dạy ông nói nhà mình.

- *Vì Ích Chiếu Nhị Thiên Nhân nhập tháp.*

Trình xương tay trái lên nói:

- Cái này là lông mày Châu ích, trình cốt xương tay phải lên nói:

- Cái này là thức ăn châu Chiếu, một người hội thiền, một người hội giáo. Tuy mỗi người tự thực hành riêng nhưng cuối cùng đến một lúc. Hãy nói việc đồng thời đến là thế nào: nhà ai khác quán bờ ao. Vừa đối uyên ương họa không thành. Sư sắp thị tịch đích thân viết di chúc dâng xong, thị giả Tăng xin lưu lại tụng. Sư gắng gượng nói:

- Không tụng thì chết không được, bèn viết rằng: sống cũng chỉ như thế, chết cũng chỉ như thế, có kệ và không kệ, là vì sao đại nóng.

Tông sư rữ lời, dè dặt chớ hội lắm, phải biết được chỗ chân thật thọ dụng, mới chứng pháp tự tại giải thoát an vui hoàn toàn.

Ngày mùng 10, mùa hạ năm Giáp Thân, niên hiệu Long Hưng Cư Sĩ Tử Nghiêm Trương Tuấn ghi lại.